CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ PHÚ YÊN

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ PHÚ YÊN
DN: cn=CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ PHÚ YÊN, c=VN, l=Tuy Hòa, st=PHÚ YÊN
Date: 2023.04.08 08:40:22 +07'00'

2022

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ PHÚ YÊN

Mục lục

I. THÔNG TIN CHUNG 5
1. Thông tin khái quát 5
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh 6
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý 7
4. Định hướng phát triển 8
5. Các rủi ro 10
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 11
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 11
2. Tổ chức và nhân sự 12
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: 16
4. Tình hình tài chính 18
5. Cơ cấu cổ đông 20
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty 20
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC 22
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 22
2. Tình hình tài chính 24
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý 24
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai 25
5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán 26
6. Báo cáo đánh giá liên quan dến trách niệm về môi trường và xã hội 26
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY 26
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty 26
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty 27
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị 27
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY 28
1. Hội đồng quản trị 28
2. Ban kiểm soát 30

3. Thù lao và các giao dịch 32
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ..... **Error! Bookmark not defined.**
1. Ý kiến kiểm toán ..... **Error! Bookmark not defined.**
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán ..... **Error! Bookmark not defined.**

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng số 1: Tình hình hoạt động so với kế hoạch 11
Bảng số 2: Danh sách ban điều hành 12
Bảng số 3: Sơ yếu lý lịch Ban điều hành 12
Bảng số 4: Số lượng cán bộ, nhân viên tại ngày 31/12/2021 14
Bảng số 5: Tình hình đầu tư năm 2021 17
Bảng số 6: Tình hình tài chính công ty con năm 2021 18
Bảng số 7: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020-2021 18
Bảng số 8: Các chỉ tiêu tài chính năm 2021 18
Bảng số 9: Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2021 19
Bảng số 10: Tổng năng lượng tiêu thụ năm 2021 21
Bảng số 11: Tổng tiêu thụ nước năm 2021 21
Bảng số 12: Thu nhập bình quân của người lao động 2019-2021 22
Bảng số 13: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 22
Bảng số 14: Tình hình tài sản 24
Bảng số 15: Tình hình nợ phải trả 24
Bảng số 16: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 25
Bảng số 17: Hoạt động kinh doanh năm 2021 27
Bảng 18: Chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 28
Bảng 19: Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị 28
Bảng 20: Sơ yếu lý lịch của Hội đồng quản trị 29
Bảng 21: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị 29
Bảng 22: Các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị 29
Bảng 23: Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát 31

Bảng 24: Sơ yếu lý lịch của Ban kiểm soát 30
Bảng 25: Các cuộc họp của Ban kiểm soát..... 31
Bảng 26: Lương, thưởng, thù lao..... 32

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên công ty bằng Tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ PHÚ YÊN.
- Tên công ty bằng Tiếng Anh: PHU YEN TOWN ENVIRONMENT JOINT STOCK COMPANY.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4400115884 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Phú Yên cấp ngày 25/5/2006 và đăng ký thay đổi lần 5: ngày 12/11/2014.
- Vốn điều lệ: 61.430.000.000 đồng (Sáu mươi mốt tỷ, bốn trăm ba mươi triệu đồng).
- Địa chỉ trụ sở chính: 72 Tản Đà, Phường 1, TP Tuy Hoà, Tỉnh Phú Yên.
- Điện thoại: 0257.3823666.
- Website: www.mtdtphuyen.vn
- Mã chứng khoán: MPY
- Quá trình hình thành và phát triển:
    - Tháng 11/1989: Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Phú Yên tiền thân là Công ty quản lý Nhà và Công trình Đô thị trực thuộc Sở Xây dựng Phú Yên theo Quyết định 304/UB.TC của UNND Tỉnh Phú Yên.
    - Tháng 09/1996: Thành lập Doanh nghiệp Nhà nước: Công ty Phát triển Nhà và Công trình Đô thị. Vốn điều lệ: 1.060.000.000 đồng
    - Tháng 06/2006: Chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV Phát triển Nhà và Công trình Đô thị thành phố Tuy Hòa. Vốn điều lệ là: 5.789.373.587 đồng.
    - Năm 2012: Chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Phú Yên
    - Năm 2013: Chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Phú Yên 100% vốn Nhà Nước thành Công ty Cổ phần. Tháng 12/2013: Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần đầu thành lập Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên
    - Năm 2014: Giấy CNĐKDN số 4400115884 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên cấp lần đầu ngày 25/05/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 12/11/2014
    - Năm 2017: Công ty chính thức được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam chứng nhận đưng ký chứng khoán lần đầu số 76/2017/GCNCP-VSD với mã MPT số lượng đăng ký 6.143.000 cổ phần. Theo TB số 598/TB-SGDHN ngày 08/05/2017 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội thông báo ngày giao dịch đầu tiên cổ phiếu đăng ký giao dịch của Công ty

- Năm 2018: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 06 ngày 03/07/2018. Thành lập 2 công ty con: Công ty TNHH MTV Xây dựng và Phát triển Đô thị Đông Hòa; Công ty TNHH MTV Xây dựng và Phát triển Đô thị Sông Cầu.
- Tháng 08/2019: Công ty TNHH MTV Xây dựng và Phát triển Đô thị Đông Hòa chính thức đi vào hoạt động.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh:

- Cung cấp dịch vụ công ích:
    - Thu gom, vận chuyển và xử lý rác;
    - Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan.
- Công trình: Thi công công trình trồng cây xanh đường phố.

Địa bàn kinh doanh:

Công ty thực hiện những công trình dịch vụ công ích trên đại bàn Thành phố Tuy Hòa và khu vực lân cận của Tỉnh Phú Yên

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị

Công ty hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần theo quy định Doanh nghiệp và các quy định pháp luật liên quan:

- Đại hội đồng cổ đông: Bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

- Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị đương nhiệm có 03 thành viên.

- Ban kiểm soát: Ban kiểm soát đương nhiệm có 02 thành viên, gồm Trưởng ban là thành viên chuyên trách không tham gia điều hành và 01 thành viên kiêm nhiệm (không phải ở bộ phận kế toán của Công ty).

- Ban giám đốc: Bao gồm 01 giám đốc, 01 phó giám đốc. Giám đốc là người đại diện trước pháp luật, điều hành toàn bộ công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHĐCĐ về tất cả các quyết định của mình liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Phó giám đốc giúp việc cho Giám đốc. Bên cạnh đó, Kế toán trưởng giúp việc cho Giám đố trong lĩnh vực chuyên môn kế toán, tài chính, có chức năng, nhiệm vụ điều hành, tổ chức công tác tài chính, kế toán của công ty theo quy định của Luật Kế toán và các quy định của pháp luật.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

Sơ đồ tổ chức

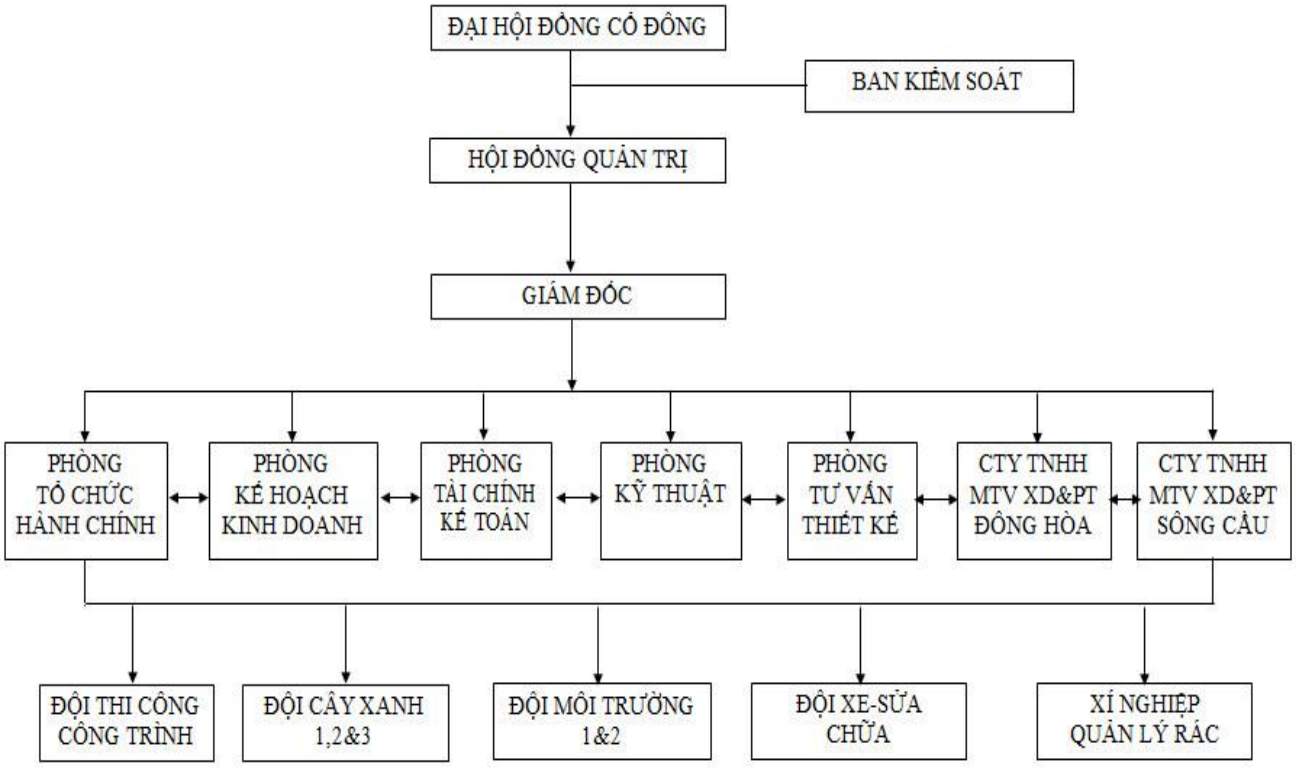

3.3. Các công ty con

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ SÔNG CẦU

- Địa chỉ: KP Long Phước Đông, Phường Xuân Phú, TX Sông Cầu, Phú Yên.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Thu gom rác thải không độc hại.
- Vốn điều lệ: 4.500.000.000 đồng.
- Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên sở hữu 100% vốn điều lệ. (Chưa hoạt động)

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ ĐÔNG HÒA

- Địa chỉ: Khu phố 2, Thị trấn Hòa Vinh, huyện Đông Hòa, Phú Yên.
- Vốn điều lệ: 4.500.000.000 đồng.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Thu gom rác thải độc hại.
- Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên sở hữu 100% vốn chủ sở hữu.

3.4. Các phòng ban chức năng: 05 Phòng chức năng phụ trách từng mảng lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ:

- Phòng Tài chính - Kế toán
- Phòng Tổ chức - Hành chính
- Phòng Kế hoạch - Kinh doanh
- Phòng Kỹ thuật
- Phòng Tư vấn – Thiết kế

4. Định hướng phát triển

4.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Tập trung năng lực, kinh nghiệm, phương tiện, trang thiết bị sẵn có để dồn sức phục vụ góp phần đẩy nhanh tiến độ chỉnh trang đô thị, để Thành phố Tuy Hòa xứng tầm là Thành phố văn hóa, xanh - sạch - đẹp, thân thiện và phấn đấu xây dựng đạt chuẩn đô thị loại I trước năm 2025;

- Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với các chủ đầu tư để nắm bắt kịp thời các thông tin về các dự án đầu tư xây dựng, các công trình cơ sở hạ tầng phục vụ công ích, tạo thị trường ổn định trong sản xuất kinh doanh;

- Xây dựng, giữ vững thương hiệu, đồng thời mở rộng và phát triển đồng bộ các lĩnh vực hoạt động khác mà Công ty đang có ưu thế, tạo nền tảng phát triển một cách ổn định, lâu dài và vững chắc nhằm tối đa hóa lợi nhuận, đảm bảo đang có ưu thế, tạo nền tảng phát

triển một cách ổn định, lâu dài, và vững chắc nhằm tối đa hóa lợi nhuận, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các cổ đông, làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước;

- Hướng tới sự thu hút và tập trung các nguồn vốn xã hội: phát hành thêm cổ phiếu, mở rộng bán cổ phần cho các chủ sở hữu trong và ngoài doang nghiệp, đồng thời cho phép khai thác được các nguồn vốn nội bộ một cách hiệu quả.

4.2 Các mục tiêu phát triển bền vững

- Xây dựng và duy trì vẻ mỹ quan đô thị của tỉnh Phú Yên, từng bước mở rộng địa bàn hoạt động sản xuất kinh doanh đến các huyện và tỉnh lân cận.

- Xây dựng những chương trình đào tạo, nâng cao kỹ năng cho cán bộ, công nhân viên chức trong công ty.

- Tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động tình nguyện, hoạt động Đền ơn đáp nghĩa,.. để góp phần giúp đỡ và cải thiện đời sống người dân địa phương.

- Tổ chức và tham gia các hoạt động nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ và làm sạch môi trường sống, góp phần duy trì vẻ đẹp đô thị tỉnh Phú Yên.

4.3 Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Chiến lược đào tạo nguồn nhân lực:

- Phát triển nguồn nội lực của Công ty bằng việc chú trọng đào tạo cán bộ trẻ, thực hiện những chính sách đãi ngộ nhằm giữ chân người giỏi và thu hút nguồn lao động có chuyên môn.

Chiến lược về chất lượng sản phẩm dịch vụ:

- Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng các dịch vụ hiện có và triển khai mở rộng các loại dịch vụ này tới các các huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Chiến lược cạnh tranh:

- Lấy chất lượng dịch vụ, thái độ phục vụ khách hàng và giá hợp lý làm lợi thế cạnh tranh. Tập trung cải thiện chăm sóc khách hàng bằng cách tổ chức hội nghị khách hàng để lắng nghe ý kiến đóng góp khách hàng, tạo mối quan hệ địa phương, đầu tư tập huấn lao động, cải tiến công nghệ nhằm hoàn thiện dịch vụ, sản phẩm của Công ty.

Chiến lược về khoa học công nghệ:

- Ứng dụng khoa học công nghệ vào quá trình hoạt động, cung ứng dịch vụ của công ty nhằm đảm bảo giá thành hợp lý, rút ngắn thời gian cung ứng, đáp ứng nhu cầu khách hàng.

Chiến lược tài chính:

• Đặt mục tiêu thu hút nguồn vốn từ các nhà đầu tư nhằm phát triển cơ sở vật chất, các thiết bị máy móc hoạt động trong lĩnh vực môi trường, dịch vụ công ích. Cân đối nguồn vốn chủ sở hữu trong cơ cấu vốn nhằm đảm bảo ổn định tài chính, phù hợp với mục tiêu phát triển của công ty trong dài hạn.

Chiến lược đầu tư:

• Tập trung nguồn lực vào các ngành nghề chính của Công ty thuộc lĩnh vực môi trường, dịch vụ công ích. Ngoài ra, Công ty sẽ cân nhắc mở rộng đầu tư sang những lĩnh vực khác có liên quan nhằm đa dạng nguồn khách hàng, nâng cao doanh thu cho công ty.

• Đầu tư mở rộng địa bàn hoạt động kinh doanh.

5. Các rủi ro

- Hiện nay, đơn giá đầu ra của dịch vụ công ích vẫn còn bị kiểm soát bởi các cơ quan ban ngành. Trong khi đó, chi phí nhân công, chi phí vật tư, thiết bị, công cụ đầu vào để sản xuất, cung cấp dịch vụ lại có xu hướng tăng. Điều này khiến những doanh nghiệp hoạt động trong ngành dịch vụ công ích nói chung và Công ty nói riêng gặp khó khăn trong việc cân đối chi phí để tạo ra lợi nhuận mục tiêu.

- Hiện nay công tác lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ công ích, nhằm khuyến khích sự tham gia của khu vực tư nhân, hướng đến sự cải thiện chất lượng dịch vụ. Trước thực tế này, Công ty sẽ phải đối mặt với áp lực cạnh tranh ngày càng gia tăng trong ngành. Điều này đòi hỏi Công ty phải tăng cường thu hút vốn, đẩy mạnh cải tiến công nghệ và nâng cao chất lượng dịch vụ để giữ vững vị thế sẵn có trước các đối thủ cạnh tranh. Thành phố Tuy Hòa đang trong quá trình cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng, hướng đến mục tiêu trở thành Đô thị loại I trước năm 2025. Quá trình này sẽ tác động đến việc thu gom rác thải của Công ty gặp.

- Hoạt động trong lĩnh vực môi trường đô thị, Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên luôn ý thức thực hiện trách nhiệm trong vấn đề bảo vệ môi trường sống của cộng đồng dân cư, góp phần xây dựng vẻ đẹp đô thị xanh – sạch – đẹp cho thành phố Tuy Hòa.Thực tế, công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải của Công ty dễ gây ảnh hưởng đến môi trường sống của người dân. Do đó, Công ty đã nổ lực để hạn chế mức độ ảnh hưởng đó bằng các biện pháp như: thường xuyên bảo dưỡng trang thiết bị, công cụ dụng cụ, phối hợp với UBND thành phố Tuy Hòa trồng thêm cây xanh và xây tường rào ở bãi rác, đề xuất các biện pháp nâng sức chứa cho bãi rác Thọ Vức.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty còn chịu một số rủi ro mang tính bất khả kháng như thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh…Những rủi ro này ít có khả năng xảy ra nhưng

nếu xảy ra thì có thể tác động mạnh mẽ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, để tránh xảy ra các rủi ro gây ô nhiễm môi trường, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn chú trọng đến việc đầu tư các thiết bị ít tiêu hao năng lượng, thân thiện với thiên nhiên, đảm bảo tiêu chuẩn an toàn vệ sinh lao động, giảm thiểu tác hại đến môi trường sống xung quanh địa bàn Công ty hoạt động.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng số 1: Tình hình hoạt động so với kế hoạch

Khoản mục	Năm 2021		Năm 2022	
	Giá trị	**Tỷ trọng**	**Giá trị**	**Tỷ trọng**
Doanh thu cung cấp dịch vụ công cộng Tp Tuy Hòa	91.174	66%	108.990	70%
Doanh thu cung cấp dịch vụ công cộng địa bàn khác	9.278	7%	22.479	14%
Doanh thu cung cấp dịch vụ công trình	31.915	23%	17.918	11%
Doanh thu cung cấp sản phẩm dịch vụ khác	5.756	4%	7.114	5%
Tổng cộng	**138.123**	**100%**	**156.501**	**100%**

Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh:

Kết thúc năm tài chính 2022 với bối cảnh nền kinh tế chịu sự ảnh hưởng tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn còn gặp nhiều khó khăn, chịu sự tác động nặng nề do xung đột giữa Nga-UCraina làm tình hình xăng dầu tăng chóng mặt kéo theo giá vật dụng tăng, song bằng sự linh hoạt và ứng phó kịp thời của Ban lãnh đạo Công ty cùng toàn thể người lao động đã cố gắng phấn đấu đem loại kết quả hoạt động kinh doanh Công ty có lãi, bảo toàn vốn và tạo thu nhập ổn định cho người lao động trong tình hình dịch bệnh kéo dài. Công ty đã tổ chức bộ máy quản lý, thực hiện kiểm soát, gián sát và ban hành các quy định nội bộ để quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Cụ thể là:

Trong năm 2021 và 2022, đóng góp chính trong cơ cấu doanh thu của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên là hoạt động cung cấp Dịch vụ công cộng, đặc biệt là doanh thu cung cấp dịch vụ công cộng TP Tuy Hòa lần lượt đạt 91,17 tỷ đồng và 108,99 tỷ đồng, chiếm 66% và 70% tỷ trọng trong cơ cấu doanh thu.Nhìn chung, với tình hình Nhà nước khuyến khích áp dụng hình thức đấu thầu đối với các hợp đồng dịch vụ công ích nhằm thu hút sự tham gia từ các doanh nghiệp tư nhân, nâng cao tính cạnh tranh và cải thiện chất

lượng dịch vụ, nhưng doanh thu của Công ty vẫn tăng 18,38 tỷ đồng so với năm trước, tương ứng với mức tăng 13,3%.

Trong năm 2022, Công ty thi công công trình ít hơn 2021, thể hiện qua doanh thu từ thi công công trình năm 2022 đạt 17,92 tỷ đồng, thấp hơn 14 tỷ đồng so với năm 2021, giảm 44%. Bên cạnh đó, doanh thu từ hoạt động kinh doanh khác tăng hơn năm trước. Năm 2022, doanh thu từ hoạt động kinh doanh khác đạt 7,11 tỷ đồng, tăng 1,36 tỷ đồng so với năm trước.

Nhìn chung, trong năm 2022, Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên nói chung và tập thể ban lãnh đạo nói riêng đã không ngừng nỗ lực hết mình trong việc tìm kiếm doanh thu và đảm bảo lợi nhuận cho công ty. Doanh thu và lợi nhuận trong năm 2022 đều đạt vượt kế hoạch đề ra.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách ban điều hành:

Bảng số 2: Danh sách ban điều hành

STT	Thành viên	Chức vụ
1	Trần Minh Hoàng	Giám đốc
2	Nguyễn Quang Nguyên	Phó Giám đốc
3	Phan Trọng Thư	Kế toán trưởng

2.2. Sơ yếu lý lịch Ban điều hành

Bảng số 3: Sơ yếu lý lịch Ban điều hành

Ông Trần Minh Hoàng – Giám đốc	
Năm sinh	02/12/1976
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Lâm học
Quá trình công tác	
Từ 08/2002-10/2002	Nhân viên Phòng dự án Trung tâm ứng dụng Sở Khoa học công nghệ và môi trường
Từ 11/2002-10/2010	Nhân viên Phòng KH-KT Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên
Từ 11/2010-2013	Phó phòng Kế hoạch – Kỹ thuật Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Phú Yên

Từ 2014-2016	Phó phòng Kế hoạch – Kỹ thuật Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên
Từ 01/2017-06/2018	Trưởng phòng Kế hoạch – Kỹ thuật Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên
Từ 07/2018 đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên
Số cổ phiếu nắm giữ	3.139.930 cổ phần, chiếm 51,11% vốn điều lệ
Số cổ phiếu cá nhân sở hữu	7.000 cổ phần, chiếm 0,11% vốn điều lệ
Số cổ phiếu đại diện sở hữu	3.132.930 cổ phần, chiếm 51% vốn điều lệ
Ông Nguyễn Quang Nguyên – Phó Giám đốc	
Năm sinh	20/10/1982
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Kỹ thuật Xây dựng công trình giao thông
Quá trình công tác	
Từ 06/2005-12/2016	Nhân viên Kế hoạch – Kỹ thuật Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Phú Yên
Từ 01/2017-06/2018	Phó Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên
Từ 07/2018-02/2020	Phó phòng Kỹ thuật Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên
Từ 03/2020 đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên
Số cổ phiếu nắm giữ	2.474.970 cổ phần, chiếm 40,3% vốn điều lệ
Số cổ phiếu cá nhân sở hữu	5.800 cổ phần, chiếm 0,09% vốn điều lệ
Số cổ phiếu đại diện sở hữu	2.474.970 cổ phần, chiếm 40,3% vốn điều lệ

Ông Phan Trọng Thư – Kế toán trưởng

Năm sinh	10/10/1968
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế - Chuyên ngành Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	
Từ 12/1989-09/1990	Cán bộ Sở Tài chính vật giá Phú Yên
Từ 10/1990-08/1998	Cán bộ Cục Thuế tỉnh Phú Yên
Từ 09/1998-09/2000	Kế toán trưởng Công ty Xuất nhập khẩu Điện tử Điện máy Phú Yên
Từ 10/2000-09/2006	Phụ trách kế toán trung tâm UD & CNCN Phú Yên – Sở KH-CN
Từ 10/2006 – 09/2009	Kế toán trưởng Công ty CP Du lịch Sài Gòn – Phú Yên
Từ 10/2009-07/2015	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Du lịch Sài Gòn – Phú Yên
Từ 08/2015-10/2015	Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Phú Yên
Từ 11/2015-12/2015	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc kiêm kế toán Công ty CP Cấp thoát nước Phú Yên
Từ 01/2016-02/2018	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty CP Cấp thoát nước Phú Yên; Giám đốc Xí nghiệp tư vấn Xây lắp Cấp thoát nước.
Từ 02/2019 đến nay	Kế toán trưởng Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên
Số cổ phiếu nắm giữ	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
Số cổ phiếu cá nhân sở hữu	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
Số cổ phiếu đại diện sở hữu	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

2.3. Những thay đổi trong Ban điều hành

Không có sự thay đổi trong ban điều hành

2.4. Số lượng cán bộ, nhân viên

Bảng số 4: Số lượng cán bộ, nhân viên tại ngày 31/12/2022

STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I	**Theo trình độ lao động**	**412**	**100%**
1	Trình độ đại học, trên đại học	56	14%
2	Trình độ cao đẳng	5	1%
3	Trình độ Trung cấp	15	4%
4	Lao động phổ thông	336	82%
II	**Theo giới tính**	**412**	**100%**
1	Nam	245	59%
2	Nữ	167	41%
III	**Theo loại hợp đồng lao động**	**412**	**100%**
1	Hợp đồng không giới hạn	233	57%
2	Hợp đồng có thời hạn từ 1 đến 3 năm	36	9%
3	Hợp đồng có thời hạn dưới 1 năm	143	35%

2.5. Các chính sách đối với người lao động

Chế độ làm việc:

- Thời gian làm việc: Bộ phận gián tiếp làm việc theo giờ hành chính, bộ phận sản xuất kinh doanh thì cán bộ công nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước và đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động.
- Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng khang trang, thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

Chính sách lương thưởng, phúc lợi:

- Công ty xây dựng chính sách lương thưởng, phúc lợi phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và đảm bảo cho người lao động được hưởng đầy đủ các

chế độ các quy định của Nhà nước, phù hợp với trình độ, năng lực và công việc của từng người. Cán bộ công nhân viên thuộc khối văn phòng và gián tiếp được hưởng lương thời gian, công nhân sản xuất trực tiếp được hưởng lương theo cấp bậc và tay nghề.

- Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, Công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có đóng góp sáng kiến về giải pháp kỹ thuật giúp đem lại hiệu quả kinh doanh cao, đồng thời áp dụng các biện pháp, quy định xử phạt đối với các công nhân viên có hành vi ảnh hưởng xấu đến hoạt động, hình ảnh của Công ty

Chính sách tuyển dụng, đào tạo

- Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực vào làm việc cho Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động kinh doanh. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà Công ty đề ra những tiêu chuẩn bắt buộc riêng, song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như: có trình độ chuyên môn, nhiệt tình, ham học hỏi, yêu thích công việc, chủ động trong công việc, có ý tưởng sáng tạo. Đối với các vị trí quan trọng, các yêu cầu tuyển dụng khá khắt khe, với các tiêu chuẩn bắt buộc về kinh nghiệm công tác, khả năng phân tích và trình độ ngoại ngữ, tin học.

Chính sách thu hút nhân tài:

- Công ty có chính sách lương, thưởng đặc biệt đối với các cán bộ công nhân viên giỏi và nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan, một mặt để giữ chân CBCNV lâu dài, mặt khác để thu hút nhân lực giỏi từ nhiều nguồn khác nhau về làm việc cho công ty.

Đào tạo:

- Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bôi dưỡng, đặc biệt là trình độ chuyên môn nghiệp vụ và hệ thống quản lý chất lượng. Việc đào tạo được tiến hành nội bộ và đào tạo bên ngoài. Các chương trình đào tạo chú trọng vào nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ thuật và nhận thức của CBCNV, từ đó nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm đầu ra. Công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ cũng được chú trọng về chiều sâu.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1. Các khoản đầu tư, thực hiện dự án:

Trong năm 2022, Công ty đã thực hiện đầu tư mua sắm thiết bị mới để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Cụ thể như sau:

Bảng số 5: Tình hình đầu tư năm 2022

STT	Tài sản cố định	Số lượng	Thành tiền (đồng)
1	Hồ chứa nước dung tích 6m^3	1	99.610.000
2	Máy cày 4 bánh hiệu Yamaha của Nhật (máy đã qua sử dụng)	1	177.100.000
3	Máy ủi bánh xích hiệu Komatsu D30A-15	1	305.555.556
4	Gầu kẹp thủy lực 05 gắn xe đào	1	111.111.111
5	Thiết bị quản lý	1	30.909.091
Tổng cộng			**724.285.758**

Trong năm 2023, Công ty dự định thực hiện đầu tư như sau:

STT	Tài sản cố định	Thành tiền (triệu đồng)
1	Mua 01 xe ô tô tải ben vận chuyển rác 5,5-6,5m^3	1.500
2	Mua 01 xe ô tô vận chuyển rác 3,2m^3	2.100
3	Mua 01 xe ô tô ép và vận chuyển rác 14m^3	2.600
Tổng cộng		**6.200**

Nguồn kinh phí thực hiện từ vốn tái đầu tư và phát triển (nguồn vốn khấu hao và vốn khác) của công ty. Các hạng mục đầu tư phải tuân thủ đúng và theo kế hoạch hàng năm đã được Công ty phê duyệt. các dự án khi đưa vào hoạt động đều phát huy được hiệu quả và mục tiêu đầu tư.

3.2. Công ty con

Công ty TNHH MTV Xây dựng và Phát triển Đô thị Đông Hòa đã đi vào hoạt động từ tháng 08/2019. Trong năm 2022, công ty đã từng bước đi vào hoạt động có hiệu quả. Hoạt động kinh doanh chính của công ty là: Thu gom rác, xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại; Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp, công trình điện chiếu sáng…

Bảng số 6: Tình hình tài chính công ty con năm 2022

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022
1	Tổng tài sản	Triệu Đồng	4.817
2	Doanh thu thuần	Triệu Đồng	14.616
3	Giá vốn hàng bán	Triệu Đồng	11.797
4	Lợi nhuận từ HĐKD	Triệu Đồng	1.538
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu Đồng	1.227

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Bảng số 7: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021-2022

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2021	Thực hiện 2022	% tăng giảm
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	94.356	103.633	9,83%
2	Doanh thu thuần	Triệu đồng	138.014	156.501	13,40%
3	Giá vốn hàng bán	Triệu đồng	115.629	132.675	14,74%
4	Lợi nhuận từ HĐKD	Triệu đồng	8.257	8.919	8,02%
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	6.593	7.030	6,63%
6	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	6	6	100%

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng số 8: Các chỉ tiêu tài chính năm 2022

STT	Chỉ tiêu tài chính	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
I	**Chỉ tiêu về khả năng thanh toán**			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	3,0	2,5
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,7	2,1
II	**Chỉ tiêu về cơ cấu vốn**			
1	Hệ số nợ/tổng tài sản	%	26,84	32,56

2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	36,68	48,29
III	**Chỉ tiêu về năng lực hoạt động**			
1	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	9,92	12,36
2	Vòng quay tài sản	Vòng	1,45	1,58
IV	**Chỉ tiêu về khả năng sinh lời**			
1	Hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thuần bình quân	%	4,87	4,77
2	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (bình quân) - ROE	%	9,54	10,12
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản (bình quân) - ROA	%	6,93	7,10
4	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần	%	5,98	5,70

- **Về khả năng thanh toán:**

Nhóm chỉ tiêu về khả năng thanh toán cho biết năng lực thanh toán các nghĩa vụ phải trả khi tới hạn. Năm 2022, các chỉ tiêu này thay đổi đáng kể. Hệ số thanh toán ngắn hạn giảm từ 3,0 lần tại năm 2021 xuống còn 2,5 lần tại năm 2022, giảm tương ứng 0,5 lần. Tuy nhiên, Công ty vẫn đảm bảo khả năng thanh toán tại mức độ an toàn, một đồng nợ ngắn hạn được đảm bảo bởi 2,77 đồng tài sản ngắn hạn. Hệ số thanh toán nhanh năm 2022 là 2,1 lần, giảm 0,5 lần so với năm 2021. Tuy giảm đáng kể nhưng khả năng thanh toán nhanh vẫn đảm bảo.

- **Về Cơ cấu vốn:**

Chỉ tiêu hệ số nợ/tổng tài sản và hệ số nợ/vốn chủ sở hữu tăng đáng kể. Trong năm 2021, 2 chỉ số này lần lượt là 26,84% và 36,68%. Tuy nhiên, trong năm 2022 chỉ số nợ/tổng tài sản tăng lên 32,56%, và chỉ tiêu hệ số nợ/ vốn chủ sở hữu tăng lên là 48,29%. Điều này cho thấy công ty đã quan tâm đến việc sử dụng đòn bẩy cho chiến lược kinh doanh của công ty. Các khoản mục nợ ngắn hạn như phải trả người bán ngắn hạn và người mua trả tiền trước ngắn hạn tăng cao so với năm 2021. Tuy nhiên, cơ cấu vốn của Công ty tại thời điểm hiện nay vẫn được duy trì tại mức độ an toàn và bền vững.

- **Về năng lực hoạt động**

Chỉ tiêu số vòng quay hàng tồn kho phản ánh số lần luân chuyển hàng tồn kho bình quân trong kỳ. Trong năm 2022, vòng quay hàng tồn kho là 14,59 vòng, tăng 4,67 vòng so với năm 2021. Bên cạnh đó, vòng quay tài sản năm 2022 là 1,58 , tăng 0,13 vòng so với năm 2021.

- **Về khả năng sinh lời**

Các chỉ số ROA và ROE trong năm 2022 lần lượt là 7,10% và 10,12%, tăng so với năm 2021. Cứ 100 đồng tài sản tạo ra 7,1 đồng lợi nhuận và 100 đồng vốn chủ sở hữu tạo ra được 10,12 đồng lợi nhuận. Điều này cho thấy hiệu quả sử dụng vốn của công ty đang được cải thiện tích cực.

5. Cơ cấu cổ đông

Cổ phần

- Vốn điều lệ: 61.430.000.000 đông
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 6.143.000 cổ phiếu
- Mênh giá: 10.000 đông/cô phiếu:
  - Cổ phiếu phổ thông: 6.143.000 cổ phiếu
  - Cổ phiếu ưu đãi: 0 cô phiêu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 6.143.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2022

Bảng số 9: Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2022

STT	Loại cổ đông	Số lượng	Số CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	**Cổ đông trong nước**	226	6.143.000	100,00
	- Nhà nước	1	5.607.900	91,29
	- Tổ chức	1	20.000	0,33
	- Cá nhân	226	515.100	8,38%
2	**Cổ đông nước ngoài**			
	- Tổ chức	-	-	-
	- Cá nhân	-	-	-

Tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu: Trong 2022 Công ty không thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu.

Các giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.

Các chứng khoán khác: Không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Trong năm 2022, công ty chi 5,1 tỷ đồng cho nguyên vật liệu thô và nhiên liệu phục vụ hoạt động cung cấp dịch vụ.

Hoạt động trong lĩnh vực công ích, Công ty luôn chú trọng sử dụng nguyên vật liệu thân thiện với môi trường và có thể tái chế, tái sử dụng được. Bên cạnh đó, Công ty cũng có những quy định về bảo quản hóa chất dùng trong xử lý rác thải, để tránh trường hợp lạm dụng hóa chất, gây ô nhiễm môi trường sống.

6.2. Tiêu thụ năng lượng

Để vận hành các hệ thống máy móc chuyên dụng, thiết bị tại Xí nghiệp xử lý rác thải, cũng như giúp vận chuyển hàng hóa vật tư cây xnah, thu gom rác thải về bãi rác để xử lý, lưu trữ và bảo quản nguyên vật liệu, công ty đã sử dụng nguyền năng lượng tiêu thụ chủ yếu từ điện năng, các loại xăng dầu,…. . Tổng chi phí sử dụng trong năm là 4.812.614.540 đồng, cụ thể như sau:

Bảng số 10: Tổng năng lượng tiêu thụ năm 2022

Chỉ tiêu	Tiêu thụ	Thành tiền (đồng)
Tổng xăng tiêu thụ (lít)	18.854,00	442.615.904
Tổng dầu tiêu thụ (lít)	167.243,04	3.722.249.255
Tổng nhớt tiêu thụ (lít)	1.138	383.749.381
Tổng điện năng tiêu thụ (Kwh)	126.000	264.000.000

Để nâng cao nhận thức cán bộ, công nhân viên Công ty sử dụng năng lượng hợp lý, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên và giảm thiểu tác động đến môi trường sống, Công ty đã tổ chức nhiều hoạt động nhằm khuyến khích người lao động đóng góp sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

6.3. Tiêu thụ nước:

Bảng số 11: Tổng tiêu thụ nước năm 2022

STT	Loại hoạt động	Tổng lượng nước đã sử dụng (lít)	Tỷ trọng
1	Gián tiếp	1.116.133	22,67%
2	Trực tiếp	3.805.187	77,32%
Tổng cộng		**4.921.320**	**100%**

6.4. Tuân thủ pháp luật và bảo vệ môi trường

Trong năm 2022, Công ty đã thực hiện tốt các quy định về bảo vệ môi trường và không để xảy ra bất kỳ trường hợp vi phạm nào.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

Bảng số 12: Thu nhập bình quân của người lao động 2020-2022

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Thu nhập bình quân	Đồng/người/tháng	6.929.363	6.846.189	6.851.498

Chính sách liên quan người lao động:

- Nhận thức chất lượng nguồn nhân lực là động lực phát triển lâu dài, công ty đã có những chính sách thu hút, đào tạo và giữ chân nhân tài.

- CBCNVC công ty được làm việc trong môi trường văn phòng, nhà xưởng khang trang, thoáng mát, lực lượng lao động trực tiếp được trang bị phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

- Công ty có chính sach trả lương theo trình độ, năng lực và hiệu quả công việc. Công ty thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho CBCNV.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Bên cạnh các mục tiêu kinh doanh gắn liền với lợi ích của người lao động và cổ đông, công ty cũng ý thức chia sẻ trách nhiệm với sự phát triển của cộng đồng.

- Công ty tích cực tham gia các phong trào tình nguyện và các chương trình từ thiện tại địa phương nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho cộng đồng dân cư xung quanh địa bàn công ty hoạt động.

- Công ty cũng chung tay với cả nước trong các hoạt động hỗ trợ đồng bào vùng bão lũ, thiên tai và các hoạt động hướng về biển đảo quê hương.

- Những hoạt động cụ thể mà công ty đã thực hiện như: tinh thần tương thân tương ái trong CNVCLĐ quyên góp thành lập quỹ tương trợ giúp cho các gia đình người lao động trong công ty có hòa cảnh đặc biệt khó khăn, vận động, ủng hộ, đóng góp các quỹ "Mái ấm công đoàn", "Quỹ đền ơn, đáp nghĩa", hiến máu tình nguyện, ủng hộ đồng bào bị bão lụt.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng số 13: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

STT	Khoản mục	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH2022/ KH2022

1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	134.600	156.501	116%
2	Lợi nhuận trước thuế	%	8.300	8.847	107%
3	Lợi nhuận sau thuế	%	6.640	7.030	106%
4	Tỷ lệ cổ tức	%/VĐL	6	6	100%

Trong năm 2022, Công ty CP Môi trường Đô thị Phú yên đã năm bắt cơ hội và tạo ra việc làm cũng như doanh thu cho Công ty. Với bề dày 30 năm kinh nghiệm trong ngành dịch vụ công ích, cùng với sự hỗ trợ từ chính quyền đại phương cũng như nỗ lực của toàn thể cán bộ, công nhân viên, Công ty đã hoàn thành kế hoạch đề ra với kết quả tốt. Các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng đáng kể. Cụ thể, Doanh thu thuần năm 2022 đạt 156,5 tỷ đồng, tăng 16% so với năm 2021. Lợi nhuận sau thuế đạt 7,03 tỷ đồng, tăng 6% so với năm 2021.

Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự hỗ trợ, quan tâm, chỉ đạo sâu sát, tận tình của các cấp lãnh đạo ở tỉnh, thành phố. Bên cạnh đó, công ty đã xây dựng được mối quan hệ và uy tín tốt với các ban ngành địa phương, đây chính là một trong những yếu tố quan trọng tạo điều kiện thuận lợi cho công ty trong quá trình triển khai hoạt động SXKD.

- Tập thể người lao động gắn bó, đoàn kết và phối hợp chặt chẽ trong các nhiệm vụ được giao, tham gia đóng góp ý kiến, ý tưởng hoàn thiện công ty và có tinh thần trách nhiệm cao. Công ty có đội ngũ kỹ sư, kiến trúc sư trẻ, năng động, có chuyên môn. Và đội ngũ công nhân tích cực nhiệt tình, sáng tạo, làm việc có kỷ luật, tay nghề cao. Góp phần hình thành nên lợi thế và uy tín của công ty.

- Trong quá trình hoạt động cung cấp các sản phẩm dịch vụ, công ty đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm như: tư vấn dịch vụ thu gom rác, sản xuất xe gom rác đẩy tay, tư vấn, thiết kế về mảng xanh đô thị, cảnh quan, tư vấn, thiết kế trồng các loại cây phù hợp với từng vùng khí hậu, thổ nhưỡng địa phương.

Khó khăn:

- Hiện tại các xe chuyên dụng thu gom rác thải, thiết bị chuyên dùng khác đã cũ, hư hỏng và còn thiếu không đủ năng lực để tham gia đấu thầu, thiết bị chuyên dùng thường xuyên hư hỏng ảnh hưởng đến năng suất làm việc.

- Ý thức của người dân về vệ sinh môi trường chưa cao đã tạo thêm áp lực công việc cho nhân viên công ty.

- Hiện nay công tác đấu thầu cạnh tranh gây bất lợi cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công ích. Đặc biệt là các doanh nghiệp vốn nhà nước trên 50% vốn điều lệ.

2. Tình hình tài chính

Tình hình tài sản

Bảng số 14: Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2021	31/12/2022	Tăng/giảm(%)
Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	75.477	84.212	12%
Tài sản dài hạn	Triệu đồng	18.879	19.421	3%
Tổng tài sản	**Triệu đồng**	**94.356**	**103.633**	**10%**

Tổng tài sản của Công ty năm 2022 là 103,63 tỷ đồng, tăng 10% so với năm 2021 (94,36 tỷ đồng). Trong đó, tài sản ngắn hạn tăng 12%, đạt mức 84,21 tỷ đồng, chiếm 81,3% cơ cấu tài sản. Tài sản dài hạn tăng từ 18,88 tỷ đồng lên 19,42 tỷ đồng, tương đương tăng 3% so với năm 2021. Nguyên nhân tăng tài sản là do trong năm công ty đã đầu tư mua sắm phương tiện vận tải như máy ủi, máy cày, sắm hồ chứa nước….

Tình hình nợ phải trả

Bảng số 15: Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2021	31/12/2022	Tăng/giảm(%)
Nợ ngắn hạn	Triệu đồng	25.323	33.745	33%
Nợ dài hạn	Triệu đồng	-	-	
Nợ phải trả	**Triệu đồng**	25.323	33.745	33%

Tại thời điểm kết thúc năm 2022, nợ ngắn hạn chiếm toàn bộ cơ cấu nợ phải trả của Công ty. Tổng nợ phải trả của công ty tăng từ 25,32 tỷ đồng tại thời điểm 31/12/2021 lên 33,75 tỷ đồng tại thời điểm 31/12/2022, tăng 33% so với cùng kì năm trước. Cụ thể, khoản mục phải trả người bán ngắn hạn tăng từ 9,67 tỷ đồng lên 18,34 tỷ đồng, khoản mục người mua trả tiền trước ngắn hạn tăng từ 3,21 tỷ đồng lên 4,54 tỷ đồng, phải trả người lao động giảm từ 8,20 tỷ đồng còn 5,88 tỷ đồng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Sau 09 năm hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, công ty đã có nhiều thay đổi trong cách thức và tổ chức hoạt động để thích ứng, phù hợp với mô hình mới:

- Ban lãnh đạo luôn kiểm tra, đánh giá hoạt động của các phòng ban chức năng để đưa ra những chính sách đúng đắn nhằm sử dụng hiệu quả nguồn lao động, phát huy tối đa thế

mạnh, năng lực kinh nghiệm, linh hoạt trong công việc điều động nhân sự, phân công đúng người đúng việc, phù hợp với từng cá nhân trong quá trình hoạt động.

- Công ty luôn chú trọng đào tạo nguồn lực sẵn có, nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề của cán bộ công nhân viên. Tổ chức các hoạt động tập thể nhằm tạo điều kiện giao lưu, gắn kết giữa các nhân viên trong công ty.

- Khen thưởng các cá nhân có thành tích xuất sắc trong công việc, góp phần mang lại lợi ích về kinh tế hoặc góp phần nâng cao hiệu quả công việc của bộ phận, nâng cao uy tín, hình ảnh công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Bảng số 16: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2022	KH 2023
1	Doanh thu	Triệu đồng	156.501	170.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	8.847	9.800
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	7.030	7.840
4	Tỷ lệ cổ tức/VĐL	%	6	6

Các biện pháp cụ thể để thực hiện kế hoạch của Công ty trong thời gian sắp tới

Mở rộng địa bàn

- Đẩy mạnh mở rộng địa bàn cung cấp dịch vụ công cộng trên các địa bàn huyện Tây Hòa, huyện Đông Hòa, huyện Tuy An.

- Đầu tư cơ sở vật chất, con người để phục vụ chiến lược mở rộng địa bàn.

Cơ cấu lại các phòng ban Công ty: Tổ chức, sắp xếp lại các phòng nghiệp vụ cho phù hợp với qui mô phát triển của Công ty; Đầu tư nâng cao năng lực chuyên môn, đảm bảo số lượng, chất lượng cán bộ quản lý, nhân viên để đáp ứng yêu cầu mục tiêu của chiến lược;

Kế hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực và đời sống người lao động: Xây dựng lực lượng đội ngũ cán bộ kỹ thuật, công nhân chuyên nghiệp, lành nghề để nâng cao năng lực cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu cung cấp các sản phẩm dịch vụ tốt nhất và đồng thời tăng năng suất lao động.

Công tác tài chính

- Tăng cường công tác quản lý tài chính, cân đối nguồn vốn để đảm bảo đáp ứng được các mục tiêu yêu cầu của chiến lược.

- Quản lý hiệu quả các chi phí đầu tư, đảm bảo sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn lực hiện hữu;

- Bảo tồn và phát triển vốn, tăng dần tỷ suất lợi nhuận trên vốn để hoàn thành mục tiêu kế hoạch;

- Huy động các nguồn vốn để đáp ứng được nhu cầu đầu tư phát triển.

Công tác kiểm tra, giám sát

- Hằng năm đánh giá nội bộ để xây dựng kế hoạch phù hợp, đảm bảo phát triển đúng mục tiêu của kế hoạch;

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch hằng năm, mục tiêu kế hoạch; đánh giá việc thực hiện kế hoạch để đảm bảo kế hoạch đi đúng mục tiêu hoặc có sự điều chỉnh phù hợp;

- Định kỳ báo cáo các Sở, Ban. Ngành và nhận các thông tin, phản hồi về quá trình thực hiện Chiến lược để có sự điều chỉnh, bổ sung phù hợp.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan dến trách niệm về môi trường và xã hội

Đánh giá liên qua đến các chỉ tiêu môi trường và xã hội

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ công ích về môi trường và chăm sóc cây xanh, hơn ai hết Công ty Cổ phần môi trường đô thị Phú Yên ý thức được tầm quan trọng của việc giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp. Bên cạnh mục tiêu lợi nhuận, Công ty luôn quan tấm đến công tác cải thiện chất lượng dịch vụ, tiếp tục triển khai các chương trình về tiết kiệm nặng lượng, phân loại rác tại văn phòng và các xí nghiệp của công ty. Bên cạnh đó, quy định về sử dụng điện nước tại văn phòng công ty cũng được phổ biển đến toàn thể cán bộ, người lao động được biết và tổ chức thực hiện.

Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Lực lượng lao động đóng vai trò quan trọng trong công tác sản xuất của Công ty. Do đó, chăm lo đời sống người lao động là ưu tiên hàng đầu của Công ty. Cùng với đó, tổ chức Công đoàn cũng có những động viên tinh thần lần vật chất cho người lao động. Nhưng sự quan tâm đó góp phần tạo tâm lý phấn khởi cho người lao động yên tâm công tác, nâng cao cuộc sống, giữ gìn môi trường sạch sẽ, không khí trong lành cho xã hội.

Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Công ty chú trọng đến lợi ích lâu dài của cộng đồng thông qua các hoạt động xã hội, các chương trình đóng góp cho Quỹ đền ờn đáp nghĩa, Quỹ xã hội và nhiều chương trình tài trợ khác

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

1.1. Về hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng số 17: Hoạt động kinh doanh năm 2022

STT	Khoản mục	ĐVT	Năm 2022
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	103.633
2	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	69.888
3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản bình quân	%	7,10
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần bình quân	%	4,77
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân	%	10,12

Trong năm 2022, Công ty đã đạt kế hoạch doanh thu, lợi nhuận đã đề ra.Bên cạnh những khó khăn do chịu sự tác động nặng nề do xung đột giữa Nga-UCraina làm tình hình xăng dầu tăng chóng mặt kéo theo giá vật dụng tăng, Công ty đã đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động, mang lại lợi ích cho các cổ đông, đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

1.2. Về các mặt hoạt động của Công ty

Địa bàn hoạt động chính của Công ty là thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, là một trong những địa điểm thu hút khách du lịch của Việt Nam. Ngoài ra, thành phố Tuy Hòa còn là thành phố trực thuộc tỉnh có mật độ dân số lơn, điều này làm cho Thành phố Tuy Hòa trở thành một thị trường đầy tiềm năng cho lĩnh vực dịch vụ môi trường cũng như cây xanh. Với vị thế là một doanh nghiệp có bề dày hơn 30 năm kinh nghiệm trong ngành, Công ty đã cố gắng hoàn thành tốt kế hoạch đề ra.

Hiện công ty đang cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải công cộng trên địa bàn TP Tuy Hòa và chiếm lĩnh được thị phần lớn trong ngành môi trường tại Thành phố Tuy hòa. Ngoài ra, công ty còn mở rộng thu gom rác thải tại các địa bàn tiềm năng như huyện Đông Hòa và Tây hòa…

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm qua, Ban giám đốc Công ty đã tập trung và phát huy mọi nguồn lực để hoạt động theo đúng định hướng, mục tiêu và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đề ra. Ban lãnh đạo Công ty luôn quan tâm và theo dõi sát tình hình từ công tác nội bộ đến công tác đối ngoại, đồng thời, chỉ đạo và giải quyết hợp lý trong từng trường hợp, từng thời điểm. Ban giám đốc đã báo cáo, đề xuất nhiều vấn đề, phương hướng quan trọng để Hội đồng quản trị xem xét và đưa ra những giải pháp để hạn chế những bất lợi của tình hình sản xuất kinh doanh trong năm 2022 của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Mục tiêu phát triển

- Giữ vững và ổn định thị phần khách hàng hiện có, tránh rơi vào tình trạng suy giảm năng lực cạnh tranh, thu hẹp thị phần.
- Đẩy mạnh công tác thị trường nhằm thu hút thêm khách hàng mới.
- Tăng nguồn thu cải thiện lợi nhuận, tiết giảm chi phí hướng đến mục tiêu chung là duy trì sự ổn định và phát triển bền vững của môi trường.
- Cải thiện năng suất lao động, đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong sản xuất và quản lý.

Chỉ tiêu kế hoạch

Bảng 18: Chỉ tiêu kế hoạch năm 2023

STT	Khoản mục	ĐVT	KH 2022
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	61.430
2	Doanh thu	Triệu đồng	170.000
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	7.840
4	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	6

Mở rộng thị trường sản xuất kinh doanh

Mở rộng địa bàn kinh doanh, mở rộng địa bàn thu gom rác thải sinh hoạt và cây xanh với hình thức thành lập các Công ty con trực thuộc đóng tại địa bàn các huyện, thị xã để đủ điều kiện tham gia đấu thầu các gói thầu chào hàng cạnh tranh và cung ứng các sản phẩm dịch vụ.

Kế hoạch đầu tư

Xây dựng vườn ươm sản xuất các loại giống cây trồng phù hợp với khí hậu thổ nhưỡng địa phương, đáp ứng nhu cầu thi công công trình cây xanh.

Mua sắm trang thiết bị máy móc phương tiện, cụ thể là ô tô vận chuyển rác, xe tô tô ép vận chuyển rác và xe ô tô tải ben nhằm đáp ứng khối lượng công việc trong năm tới.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Bảng 19: Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ cổ phần
1	Đỗ Văn Sung	Chủ tịch HĐQT	0%
2	Trần Minh Hoàng	Thành viên HĐQT	51%
3	Nguyễn Quang Nguyên	Thành viên HĐQT	40,3%

Sơ yếu lý lịch của Hội đồng quản trị

Ông Trần Minh Hoàng – Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc (xem phần lý lịch Ban giám đốc)

Ông Nguyễn Quang Nguyên - Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc (xem phần lý lịch Ban giám đốc)

Bảng 20: Sơ yếu lý lịch của Hội đồng quản trị

Ông Đỗ Văn Sung – Chủ tịch HĐQT	
Năm sinh	18/04/1959
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
Quá trình công tác	
06/1980	Nhân viên BQL xây dựng trại heo giống cấp 2
01/1986	Nhân viên BQL xây dựng công trình chợ Tuy Hòa
01/1988	Nhân viên công tác tại phòng xây dựng Thị xã Tuy Hòa
12/1989	Nhân viên Kế hoạch – kỹ thuật Công ty Quản lý nhà và công trình đô thị Phú Yên
09/2001	Phó phòng kế hoạch – kỹ thuật công ty TNHH MTV PTN & CTĐT Tx Tuy Hòa
11/2010-06/2018	Phó trưởng phòng Hành chính – kế toán Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Phú Yên
07/2018 đến nay	Chủ tịch HĐQT kiêm trưởng phòng Tổ chức – Hành chính Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên
Số cổ phiếu nắm giữ	9.600 cổ phần, chiếm 0,2% vốn điều lệ
Số cổ phiếu cá nhân sở hữu	9.600 cổ phần, chiếm 0,2% vốn điều lệ
Số cổ phiếu đại diện sở hữu	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Bảng 21: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Đỗ Văn Sung	Chủ tịch HĐQT	07	100%
2	Trần Minh Hoàng	Thành viên HĐQT	07	100%

3	Nguyễn Quang Nguyên	Thành viên HĐQT	07	100%

***Các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị**

Bảng 22: Các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị

STT	Ngày	Số NQ/QĐ	Nội dung
01	01/NQ	14/3/2022	Chọn ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách ĐHCĐ thường niên năm 2022
02	02/NQ	21/4/2022	Về việc gia hạn thời gian tổ chức ĐH đồng cổ đông thường niên năm 2022
03	03/NQ	26/4/2022	Về việc phân tách đội cây xanh thành 3 đội
04	04/QĐ	20/5/2022	Về việc thuê đơn vị thực hiện khối lượng công việc của công ty
05	05/QĐ	14/7/2022	Về việc thành lập phòng Tư vấn – thiết kế
06	06/NQ	11/9/2022	Về việc điều tiết lợi nhuận sau thuế của Công ty TNHH MTV Xây dựng và phát triển Đô thị Đông Hoà
07	07/QĐ	27/9/2022	Về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính
08	08/NQ	17/10/2022	Về việc dự kiến kết quả thực hiện SXKD năm 2022; kế hoạch SXKD, đầu tư phát triển năm 2023

2. Ban kiểm soát

Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Bảng 23: Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thị Tiến	Trưởng ban kiểm soát
2	Nguyễn Hoài Thu	Thành viên ban kiểm soát

Sơ yếu lý lịch của Ban kiểm soát

Bảng 24: Sơ yếu lý lịch của Ban kiểm soát

Bà Nguyễn Thị Tiến – Trưởng ban kiểm soát	
Năm sinh	25/04/1964
Địa chỉ thường trú	TP Tuy Hòa, Phú Yên
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Tài chính – Kế toán

Bà Nguyễn Thị Tiến – Trưởng ban kiểm soát	
Quá trình công tác	
Từ 1985 – 2002	Nhân viên công ty Thương nghiệp Miền núi Phú Yên
Từ 2003 – 2013	Kế toán tổng hợp – Phó phòng kế toán – tài vụ Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị PHú Yên
Từ năm 2013 đến nay	Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Môi trường Đô thị PHú Yên
Số cổ phiếu nắm giữ	14.100 cổ phần, chiếm 0,23% vốn điều lệ
Số cổ phần cá nhân sở hữu	14.100 cổ phần, chiếm 0,23% vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

Bà Nguyễn Hoài Thu – Kiểm soát viên	
Năm sinh	17/08/1992
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Tài chính – Ngân hàng
Quá trình công tác	
Từ 07/2015 đến 06/2018	Nhân viên phòng Kế toán – tài vụ Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên
Từ 07/2018 đến nay	Thành viên Ban kiêm soát – Nhân viên phòng Tổ chức – Hành chính Công ty CP Môi trường Đô thị Phú Yên
Số cổ phiếu nắm giữ	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
Số cổ phần cá nhân sở hữu	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện sở hữu	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

Các cuộc họp của Ban kiểm soát

Bảng 25: Các cuộc họp của Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Nguyễn Thị TIến	Trưởng ban kiểm soát	4	100%

2	Nguyễn Hoài Thu	Thành viên ban kiểm soát	4	100%

Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát gồm 02 thành viên, hoạt động theo quy định của Điều lệ và Quy chế Công ty. Các thành viên Ban kiểm soát có chuyên môn và công tác trong lĩnh vực kinh doanh, tài chính nên có điều kiện để tiếp cận thực tế hoạt động kinh doanh, thực hiện chức năng kiểm soát việc chấp hành Điều lệ, thực hiện Nghị quyết Đại hội Cổ đông, Quy chế tài chính tại Công ty.

Trong năm vừa qua, Ban kiểm soát đã tham gia các hoạt động kiểm soát thường xuyên, định kỳ: kiểm quỹ, kiểm kê vật tư, hàng hóa,… Đồng thời, thực hiện kiểm tra công tác quản lý tài chính, quy trình hoạt động kinh doanh, các quy định về quản lý vật tư – hàng hóa, kịp thời trao đổi góp ý với các bộ phận chuyên môn để thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được giao và nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Như thường lệ, Ban kiểm soát cũng đã đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông 2022 để báo cáo trước Đại hội cổ đông. Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty và đưa ra ý kiến của Ban kiểm soát về các chủ trương, kế hoạch, thực hiện kinh doanh, tài chính, công bố các thông tin theo quy định.

3. Thù lao và các giao dịch

Lương, thưởng, thù lao

Bảng 26: Lương, thưởng, thù lao

Họ và tên	Chức danh	Lương	Thù lao
Hội Đồng Quản trị			
Đỗ Văn Sung	Chủ tịch	216.637.460	68.120.000
Trần Minh Hoàng	Thành viên		45.370.000
Nguyễn Quang Nguyên	Thành viên		45.370.000
Ban điều hành			
Trần Minh Hoàng	Giám đốc	564.687.319	
Nguyễn Quang Nguyên	Phó giám đốc	472.253.056	
Phan Trọng Thư	Kế toán trưởng	417.203.459	
Ban kiểm soát			
Nguyễn Thị Tiến	Trưởng ban	417.603.459	
Nguyễn Hoài Thu	Thành viên	98.754.725	15.470.000

Các giao dịch

Trong năm Công ty không có giao dịch của người nội bộ và người liên quan đến người nội bộ

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

(Chi tiết Báo cáo tài chính đính kèm)

Địa chỉ công bố Báo cáo tài chính: www.mtdtphuyen.vn

Nơi nhận:
- UBCK
- Sở GDCKHN
- Website
- Lưu VT, KT

Phú Yên, ngày 05 tháng 04 năm 2023

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ PHÚ YÊN

TRẦN MINH HOÀNG